TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**:186**/2024/HS-ST
Ngày: 22/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Hậu.

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-HS ngày 01/04/2024 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Hoàng M (tên gọi khác: không), sinh năm 1991 tại tỉnh A. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 4, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: tổ 11, khu phố 9, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thanh T. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/12/2023 và chuyển lệnh tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1949/LTG ngày 13/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng M là người sử dụng trái phép chất ma tuý. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/12/2023, Nguyễn Hoàng M đi đến khu chợ đêm T, thuộc khu phố 5A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) và được T cho 01 gói ma tuý tổng hợp (dạng đá). Sau đó M đem gói ma tuý về phòng trọ số 4 dãy trọ số 67, tổ 11, khu phố 9, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do M thuê cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 04/12/2023, khi M đang ở trong phòng trọ cùng với Nguyễn Minh N (Sinh năm 1996, thường trú tại khu phố 4A, phường T1, thành phố Biên Hòa) và Vũ Phi Hùng (Sinh năm 2002, thường trú tại khu phố 1, phường T1, thành phố Biên Hòa) thì bị Công an phường T tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang M cùng tang vật. Công an phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà xử lý. Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng M đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đồng (Hai nghìn đồng) dùng để gói ma tuý.

- 01 gói nylong bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hoàng M và hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố Biên Hòa.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số seri CPH1723EX11A45200 của Nguyễn Hoàng M không liên quan đến việc phạm tội.

- Tại Bản kết luận giám định số 2698/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1186gram, loại Methamphetamine.

- Đối với người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cho ma tuý cho Nguyễn Hoàng M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Minh N và Vũ Phi H là bạn của M đến phòng trọ của M chơi không biết việc M cất giấu ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 165/CT-VKSBH-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M mức án từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đồng (Hai nghìn đồng) là phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số seri CPH1723EX11A45200 do không liên quan đến vụ án.

- Đối với người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cho ma tuý cho Nguyễn Hoàng M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Minh N và Vũ Phi H là bạn của M đến phòng trọ của M chơi không biết việc M cất giấu ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà không xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng M đã khai nhận: Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 04/12/2023, tại phòng trọ của M tại phường T, thành phố Biên Hòa , Nguyễn Hoàng M có hành vi tàng trữ trái phép 0,1186 gam, loại Methamphetamine thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng M đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung bản cáo trạng số: 165/CT-VKSBH ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình phạt đối với bị cáo, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo điều đó cho thấy bị cáo Nguyễn Hoàng M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đồng (Hai nghìn đồng) là phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số seri CPH1723EX11A45200 do không liên quan đến vụ án.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 26/3/2024).

[6] Vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cho ma tuý cho Nguyễn Hoàng M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Minh N và Vũ Phi H là bạn của M đến phòng trọ của M chơi không biết việc M cất giấu ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điêu tra Công an thành phố Biên Hoà không xử lý.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên toà: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Về tội danh và hình phạt***:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2023.

2.***Về xử lý vật chứng***: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng) là phương tiệm phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số seri CPH1723EX11A45200 do không liên quan đến vụ án.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 26/3/2024).

3. ***Về án phí***: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. ***Về quyền kháng cáo***: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:
THẨM
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
TOÀ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Trần Văn Chánh Nguyễn Thị Kim Chi Nguyễn Thị Quỳnh